**THÀNH PHẦN VÀ BIỂU MẪU HỒ SƠ ĐĂNG KÝ CẤP MÃ SỐ VÙNG TRỒNG, CƠ SỞ ĐÓNG GÓI XUẤT KHẨU**

*(Đính kèm Văn bản số……/SNN-TTBVTV&TL ngày…..tháng…..năm 2023 của Sở Nông nghiệp và PTNT)*

**I. THÀNH PHẦN HỒ SƠ ĐĂNG KÝ CẤP MÃ SỐ VÙNG TRỒNG XUẤT KHẨU**

1. Tờ khai kỹ thuật vùng trồng *(Mẫu 1*).

2. Danh sách các hộ nông dân tham gia vùng trồng *(Mẫu 2*).

3. Bản cam kết tuân thủ các quy định của thị trường xuất khẩu *(Mẫu 3).*

4. Biên bản cam kết bản thể hiện sự đồng thuận của các hộ nông dân tham gia vùng trồng và đồng ý cử đại diện vùng trồng (đối với trường hợp không phải toàn bộ diện tích vùng trồng là của một chủ sở hữu) *(Mẫu 4)*

5. Bản sao chứng nhận (VietGap, GlobalGAP, hoặc tương đương) (nếu có).

6. Nhật ký canh tác *(Mẫu 5).*

7. Ghi chép việc giám sát sinh vật gây hại theo Tiêu chuẩn quốc tế về các biện pháp kiểm dịch thực vật số 6 (bắt buộc áp dụng nếu nước nhập khẩu yêu cầu ví dụ thị trường Trung Quốc…, khuyến khích áp dụng đối với các thị trường khác*) (Mẫu 6*).

8. Hồ sơ khác theo yêu cầu của nước nhập khẩu nếu có (ví dụ báo cáo giám sát ruồi đục quả 3 tháng gần nhất áp dụng với cây có múi, xoài xuất khẩu sang EU…).

9. Quy trình canh tác và kiểm soát sinh vật gây hại tại vùng trồng.

**II. THÀNH PHẦN HỒ SƠ ĐĂNG KÝ CẤP MÃ SỐ CƠ SỞ ĐÓNG GÓI XUẨT KHẨU**

1. Tờ khai kỹ thuật cơ sở đóng gói *(Mẫu 7).*

2. Thông tin của cá nhân đại diện cơ sở đóng gói và tổ chức đề nghị cấp mã số.

3. Bản vẽ chi tiết mặt bằng cơ sở đóng gói (bản sao).

4. Quy trình đóng gói (SOP), sơ đồ và diễn giải quy trình vận hành cơ sở đóng gói.

5. Bản sao chứng nhận (HACCP/GMP/ISO 9001/ISO 22000) của CSĐG (nếu có).

6. Thuyết minh về cơ sở vật chất, trang thiết bị, dụng cụ và quy trình đóng gói đảm bảo đáp ứng các yêu cầu về vệ sinh an toàn thực phẩm và kiểm soát sinh vật gây hại.

7. Hồ sơ nguồn gốc nông sản: khối lượng của lô hàng, mã số vùng trồng, thông tin khách hàng và đơn vị xuất khẩu.

8. Hồ sơ kiểm soát sinh vật gây hại: có quy trình kiểm soát sinh vật gây hại; có biện pháp xử lý, tần suất đặt bẫy và sử dụng hóa chất tại cơ sở đóng gói

9. Hồ sơ vệ sinh, bảo vệ môi trường: thời gian, khu vực, người thực hiện, hóa chất sử dụng tại cơ sở đóng gói; biện pháp quản lý chất thải và hợp đồng xử lý chất thải.

10. Hồ sơ nhân sự.

11. Hồ sơ tập huấn: quy trình đóng gói, kiểm soát sinh vật gây hại, an toàn thực phẩm, hình ảnh tập huấn, chứng nhận (nếu có)…

12. Các hồ sơ liên quan khác: hồ sơ phòng cháy chữa cháy theo quy định, hồ sơ phòng chống dịch bệnh theo yêu cầu cụ thể của nước nhập khẩu.

13. Hồ sơ khác theo yêu cầu của nước nhập khẩu

Ví dụ:

+ Đối với thị trường Hàn Quốc: Cơ sở đóng gói phải gắn liền với nhà máy xử lý hơi nước nóng.

+ Đối với thị trường Hoa Kỳ: phải cung cấp được các thông số xử lý Dose mapping; Chứng nhận tập huấn cho nhân viên; tên và hình ảnh hóa chất xử lý sản phẩm; Quy trình phân biệt hàng trong chương trình và ngoài chương trình xuất khẩu; Hồ sơ phải bao gồm tiếng Anh và Tiếng Việt…

 **Lưu ý: Thành phần hồ sơ và biểu mẫu có thể thay đổi hoặc cập nhật theo yêu cầu của nước nhập khẩu hoặc Cục Bảo vệ thực vật tại từng thời điểm.**

**TỜ KHAI KỸ THUẬT**

**Mẫu 01**

**(VÙNG TRỒNG XUẤT KHẨU)**

Kính gửi:……………………………………………………………

1. Tên tổ chức/cá nhân đề nghị

- Tên tổ chức/cá nhân đề nghị cấp mã số:

Tên tiếng Anh:

- Người đại diện:

- Địa chỉ:

- Mã số doanh nghiệp/Căn cước công dân:

 - Điện thoại: .....................................Fax: .......................................Email:

2. Thông tin vùng trồng

- Loại cây trồng/giống:

- Tên vùng trồng:

Tên tiếng Anh:.

- Mã số vùng trồng (nếu có):

- Địa chỉ vùng trồng:

Địa chỉ vùng trồng (Tiếng Anh)

- Diện tích:.............ha *(tùy theo yêu cầu của nước nhập khẩu, hiện nay đối với Trung Quốc tối thiểu là 10 ha*)

- Số hộ tham gia: .................. (hộ sản xuất)

- Thông tin về sản lượng trung bình của 3 năm gần nhất: .............................(tấn/ha/năm) (trường hợp cho trái năm đầu thì ghi sản lượng dự kiến)

- Thị trường xuất khẩu đề nghị cấp hoặc duy trì mã số:

- Thị trường xuất khẩu đề nghị cấp mã số bổ sung:

- Mã số vùng trồng xuất khẩu (nếu có):

- Giấy chứng nhận (VietGAP, GlobalGAP hoặc tương đương): có/không

Tên Giấy chứng nhận

Tên sinh vật gây hại đã phát hiện:

3. Tài liệu kèm theo:

Danh sách các hộ nông dân trong vùng trồng kèm theo diện tích.

Văn bản thể hiện sự đồng thuận của các hộ nông dân tham gia vùng trồng và đồng ý cử đại diện vùng trồng (đối với trường hợp không phải toàn bộ diện tích vùng trồng là của một chủ sở hữu)

Bản sao Giấy chứng nhận (VietGAP, GlobalGAP hoặc tương đương nếu có).

Chúng tôi cam đoan thông tin trong tờ khai, tài liệu kèm theo là đúng sự thật và tuân thủ các quy định của pháp luật.

Đề nghị cơ quan có thẩm quyền kiểm tra /giám sát và cấp/ duy trì mã số vùng trồng./.

 …., ngày tháng năm 20…

 **Tổ chức cá nhân đề nghị cấp mã số**

*(Ký, đóng dấu)*

**DANH SÁCH HỘ DÂN THAM GIA VÙNG TRỒNG**

**Mẫu 02**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Họ tên** | **Địa chỉ** | **CCCD** | **Điện thoại** | **Diện tích (ha)** | **Tuổi cây** | **Tọa độ** | **Giai đoạn sinh trưởng** | **Chứng nhận VietGAP (có/không)** |
| **1** |  |  |  |  |  |  | Số tờ, số thửa đất: |  |  |
| GPS điểm trung tâm: |
| **2** |  |  |  |  |  |  | Số tờ, số thửa đất: |  |  |
| GPS điểm trung tâm: |
| **3** |  |  |  |  |  |  | Số tờ, số thửa đất: |  |  |
| GPS điểm trung tâm: |
| **4** |  |  |  |  |  |  | Số tờ, số thửa đất: |  |  |
| GPS điểm trung tâm: |
| **…** |  |  |  |  |  |  |  |  |  |

 **Đại diện vùng trồng Xác nhận của chính quyền địa phương**

 (Ký, ghi rõ họ tên) (Ký tên, đóng dấu)

**Mẫu 03**

|  |  |
| --- | --- |
| **TÊN ĐƠN VỊ:……………………………….**Số: ………./CK | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** -------------------------- |
|  | *Đồng Nai, ngày ….. tháng …. năm ………….* |

**CAM KẾT**

**V/v tuân thủ sản xuất an toàn và các quy định thị trường nhập khẩu**

 Kính gửi:

- Cục Bảo vệ thực vật;

- Chi cục Trồng trọt, Bảo vệ thực vật và Thủy lợi tỉnh Đồng Nai.

 Tên tổ chức: …………………………………………...

 Đại diện: ……………….. Chức vụ: …………

/CCCD: ………………… Cấp ngày: …/…./……..

 Nơi cấp: …………………………………………………..

 Địa chỉ: ……………………………………………………

 Điện thoại: ……………… Email: …………………….

 Trong quá trình sản xuất, liên kết sản xuất, bao tiêu sản phẩm, …………………..……………… xin cam kết thực hiện các nội dung sau:

1. Cam kết thực hiện sản xuất theo quy trình quản lý dịch hại tổng hợp (IPM), an toàn thực phẩm và tuân thủ theo quy định của nước nhập khẩu;
2. Kiểm tra, giám sát nội bộ đảm bảo quy định về mã số vùng trồng phục vụ xuất khẩu, quản lý tốt vùng trồng sau khi được cấp mã số;
3. …………………………………………..………………. cam kết với các đơn vị chức năng sẽ thực hiện liên kết ký hợp đồng với các đơn vị thu mua sản phẩm ………………… theo giá thỏa thuận cho người sản xuất trong vùng trồng, không để tình trạng ép giá, không để tình trạng trà trộn, mượn, mạo danh mã số vùng trồng để xuất khẩu sản phẩm.

 ………………………………………………….. cam kết thực hiện đúng các nội dung nêu trên và hoàn toàn chịu trách nhiệm nếu vi phạm.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***-Như trên;- ……………..- Lưu: …..…………. | **Đại diện tổ chức/cá nhân** |

**Mẫu 04**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

**BIÊN BẢN THỎA THUẬN**

**( Về việc đứng tên đại diện vùng trồng và quản lý sử dụng mã số vùng trồng)**

 Hôm này, ngày…….tháng…..năm ……., tại…………………………………

 Chúng tôi gồm có:

**Đại diện bên A:** …………………………………………….

Ông (bà) : …………………………………………………….

CCCD số: …………………………………………..

Địa chỉ: ……………………………………………………………

Điện thoại: ……………………………………………………….

**Đại diện bên B:**

Ông (bà) : …………………………………………………….

CCCD số: …………………………………………..

Địa chỉ vùng trồng: ………………………………, tỉnh Đồng Nai

Điện thoại:………………………………

Cùng thống nhất ký biên bản thỏa thuận với những điều khoản sau:

**Điều 1:** Điều khoản chung

 Bên A sẽ đại diện cho bên B đứng tên vùng trồng …………….xuất khẩu thị trường ……………………

**Điều 2:** Trách nhiệm của bên A

 Thực hiện các hồ sơ, thủ tục để đăng ký mã số vùng trồng ……. theo đúng quy định hiện hành.

 Thông báo cho bên B mã số vùng trồng được cấp.

 Phổ biến các quy định, yêu cầu về vùng trồng đã được cấp mã số để đảm bảo việc duy trì mã số tại vùng trồng phục vụ xuất khẩu ……. sang thị trường …………

Thu mua toàn bộ sản phẩm….….…… theo giá thị trường tại thời điểm thu mua…………………..của bên B

Bên A có trách nhiệm phối hợp với các cơ quan chức năng triển khai tổ chức tập huấn cho bên B với các nội dung sau:

+ Tập huấn các kiến thức về kỹ thuật trồng cây………………….

+ Tập huấn các biện pháp quản lý sinh vật gây hại trên cây ……………….

+ Tập huấn quy trình sản xuất … ………….. theo quy định về an toàn thực phẩm trong tiêu thụ nội địa và thương mại quốc tế và giải pháp kiểm soát dư lượng thuốc bảo vệ thực vật tại vùng trồng xuất khẩu.

+ Lịch tập huấn theo định kỳ 2 lần/năm (tập huấn giai đoạn trước thu hoạch và sau thu hoạch).

**Điều 3**: Trách nhiệm của bên B

 Cam kết thực hiện đúng theo các quy định, yêu cầu về quy trình sản xuất, quản lý sinh vật gây hại để duy trì mã số vùng trồng.

Đồng ý cho bên A đứng tên đại diện mã số vùng trồng và quản lý sử dụng mã số vùng trồng ….….. xuất khẩu thị trường …………. từ khi có hiệu lực đúng theo quy định hiện hành.

Đồng ý cho bên A làm đại diện bán sản phẩm …..…..cho các cơ sở đóng gói xuất khẩu sang thị trường ………………

Bên B không được cung cấp mã số vùng trồng đã được cấp cho đon vị khác, không được ủy quyền mã số vùng trồng cho đơn vị khác ngoài bên A.

 Thông báo cho bên A các thay đổi về diện tích, loại cây trồng…….…để thay đổi thông tin vùng trồng.

 Biên bản được lập thành 2 bản, mỗi bên giữ 1 bản và có giá trị như nhau.

**ĐẠI DIỆN BÊN A ĐẠI DIỆN BÊN B**

 *(ký, ghi rõ họ tên) (ký, ghi rõ họ tên)*

**Mẫu 05**

**HƯỚNG DẪN GHI CHÉP**

**SỔ NHẬT KÝ CANH TÁC/FARM DIARY**

- Năm canh tác/Crop year:………………………………………………………...

- Tên hộ sản xuất/Farmer’s name/ ..........................................................................

- Địa chỉ/Address:...................................................................................................

- Mã số vùng trồng/P.U.C (nếu có): .......................................................................

- Diện tích canh tác/Planted area: ...........................................................................

- Tên giống/Variety: ...............................................................................................

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Ngày/ tháng/ năm** | **Giai đoạn sinh trưởng** | **Nội dung thực hiện** | **Tên SVGH phát hiện/ xử lý** | **Biện pháp xử lý (Tên thuốc BVTV/ Phân bón/Hóa chất)** | **Tên hoạt chất** | **Khối lượng sử dụng/diện tích** | **Thời gian cách ly** |
|  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |

**Mẫu 06**

**HƯỚNG DẪN GHI CHÉP HỒ SƠ SINH VẬT GÂY HẠI THEO ISPM 06**

Tối thiểu hồ sơ sinh vật gây hại từ giám sát cụ thể phải có thông tin sau:

Tên cây trồng cần giám sát

- Tên khoa học và vị trí phân loại của sinh vật gây hại cần giám sát.

- Mô tả phương pháp giám sát.

- Mô tả vị trí thực hiện giám sát hoặc đặt bẫy giám sát.

- Thông tin về vùng trồng giám sát (ví dụ: mã của địa điểm, địa chỉ, tọa độ địa lý).

- Ngày điều tra và tên người điều tra.

- Ngày giám định, phương pháp giám định và tên của người giám định.

- Mật độ, tỷ lệ gây hại của sinh vật gây hại.

- Kết quả điều tra, giám sát và biện pháp xử lý.

**Lưu ý: Nội dung giám sát sinh vật gây hại có thể thay đổi để phù hợp với yêu cầu của thị trường nhập khẩu tại từng thời điểm**

**Mẫu 07**

**TỜ KHAI KỸ THUẬT ĐỐI VỚI CƠ SỞ ĐÓNG GÓI**

Kính gửi:…………………………………..………………………………

**1. THÔNG TIN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐỀ NGHỊ**

- Tên tổ chức/cá nhân đề nghị cấp mã số: ......................................

Tên tiếng Anh: .................................................................................

Người đại diện: ..............................................................................

Địa chỉ: .........................................................................................

Mã số doanh nghiệp/Căn cước công dân: …………………………….

Điện thoại: ..........................Fax: ...........................Email: ......................

**2. THÔNG TIN CƠ SỞ ĐÓNG GÓI**

- Tên cơ sở đóng gói: ........................................................................

- Tên tiếng Anh: ..................................................................................

 - Địa chỉ cơ sở đóng gói: ....................................................................

- Địa chỉ cơ sở đóng gói (tiếng Anh): ................................................

- Diện tích:................... m2

- Công suất đóng gói/ngày:………… (tấn/ngày)

- Sản phẩm đăng ký đóng gói: .........................................................

- Sản phẩm đăng ký đóng gói (bổ sung): .........................................

- Thị trường xuất khẩu đề nghị cấp hoặc duy trì mã số: ..................

- Thị trường xuất khẩu đề nghị cấp mã số bổ sung: .........................

- Mã số cơ sở đóng gói xuất khẩu (nếu có):....................................

- Giấy chứng nhận (HACCP/GMP/ISO 9001/ISO 22000 hoặc tương đương): có/không

Tên chứng nhận:............................................................................

**3. TÀI LIỆU KÈM THEO**

- Thông tin của cá nhân/tổ chức đại diện cơ sở đóng gói.

- Bản vẽ chi tiết mặt bằng cơ sở đóng gói (bản sao).

- Quy trình đóng gói (SOP), sơ đồ và diễn giải quy trình vận hành cơ sở đóng gói.

- Bản sao chứng nhận (HACCP/GMP/ISO 9001/ISO 22000) của cơ sở đóng gói (nếu có).

- Hồ sơ, tài liệu, phương án, truy xuất nguồn gốc, vệ sinh, bảo vệ môi trường, phòng cháy chữa cháy…

Chúng tôi cam đoan thông tin trong tờ khai, tài liệu kèm theo là đúng sự thật và tuân thủ các quy định của pháp luật.

Đề nghị cơ quan có thẩm quyền kiểm tra và cấp/ duy trì mã số cơ sở đóng gói./

…..., ngày tháng năm 20…

 **Tổ chức cá nhân**

(Ký, đóng dấu)